

xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, sử dụng ngân sách Nhà nước và vốn tự làm ra phải được thông tin đầy đủ, thường xuyên (tôi nhấn mạnh điều này) đến từng cán bộ, công chức của cơ quan. Nơi nào chưa có mạng nội bộ thì thông báo bằng văn bản đến từng người cũng đủ để nhân dân giám sát. Rõ ràng cán bộ, công chức của chúng ta ở các cơ quan đang thiếu thông tin để chống tham nhũng. Đã đến lúc chúng ta phải loại bỏ khái niệm "vận dụng" được dùng để bao che cho những hành vi lạm dụng quyền hạn để về mưu lợi cá nhân trong các cơ quan công quyền. Luật về Tài chính cần phải làm rõ hơn các cơ chế thu, chi ngân sách đến từng công sở Nhà nước và đương nhiên không nên quy định đến mức người ta không thể không "vận dụng" được vì luôn "không thể đủ" để thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành. Khoản lương có lẽ là một chủ trương đúng, và nên khoán đến từng người, nếu trong cơ quan thì bắt đầu khoán từ người lãnh đạo.

Kê hở để tham nhũng có "đất sống" là tình trạng thanh tra, giám sát kém hiệu quả. Tôi có thể khẳng định, hoạt động giám sát hiện nay của chúng ta còn quá hình thức, đặc biệt là ở các cấp cơ sở. Thực tế cho thấy, động đến ngành nào, cơ quan nào cũng ít nhiều có vấn đề về thu, chi tài chính. Có nhiều nguyên nhân, nhưng rõ ràng việc giám sát của chúng ta còn yếu, chưa đủ mạnh để ngăn chặn nạn tham nhũng. Hãy tạo ra cơ chế để nhân dân cùng với chúng ta giám sát đến từng việc cụ thể.

Tôi hiểu, công cuộc phòng chống tham nhũng mà chúng ta quyết tâm tiến hành là vô cùng khó khăn, đòi hỏi nỗ lực của các cấp, các ngành, đòi hỏi phải có luật định cụ thể, hợp với thực tế và phải khả thi. Nếu chúng ta đánh giá cao việc giáo dục đạo đức cho cán bộ công chức Nhà nước mà không kèm theo các quy định của pháp luật thì chưa thể đủ. Tất nhiên, điều quan trọng hơn cả là hãy tạo ra cho cán bộ, công chức của chúng ta một ý thức mà con người văn minh đã xây dựng được, đó là: Công lợi bảo đảm cho tư lợi, bởi vì tư lợi luôn nằm trong công lợi. Ai nắm giữ công quyền chính là nắm giữ niềm vinh dự, phẩm hạnh và lòng tin yêu mà nhân dân trao gửi, kỳ vọng, người đó phải có đầy đủ quyền cụ thể và trách nhiệm rõ ràng ■

ĐỂ LUẬT ĐI VÀO CUỘC SỐNG CẦN PHẢI QUY ĐỊNH CHẾ TÀI XỬ LÝ CỤ THỂ

• Luật sư PHAN HỮU THỨC

I - Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

Bộ luật Dân sự (sửa đổi) được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2005 đã xác định nền kinh tế thị trường định hướng XHCN có nhiều hình thức sở hữu; sở hữu nhà nước, sở hữu tập thể, sở hữu tư nhân, sở hữu chung, sở hữu của tổ chức chính trị - tổ chức chính trị - xã hội; sở hữu của tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp. Tương ứng với các hình thức sở hữu ấy là các tổ chức - có thể do nhà nước thành lập, nhà nước cho phép hoạt động theo quy định của pháp luật hoặc theo điều lệ của tổ chức. Để bảo vệ và phát triển một nền kinh tế như vậy thì luật phòng, chống tham nhũng không thể chỉ điều chỉnh hành vi tham nhũng của người có chức vụ quyền hạn thuộc khu vực nhà nước.

Một lý do nữa là tình hình tham nhũng ở nước ta đã trở thành quốc nạn, trở thành nguy cơ tồn vong của chế độ. Nó đục khoét không phải chỉ ở các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, mà nó đục khoét ở khắp mọi nơi, mọi tổ chức sản xuất - kinh doanh, dịch vụ, ngay cả người làm tư thiện, người làm thầy thuốc cứu người, lương y như tử mẫu, nhà giáo hàng ngày giảng dạy đạo đức làm người... mà cũng đua nhau sách nhiễu "không ăn cũng thiệt".

Vì vậy phòng chống tham nhũng phải được tiến hành trong toàn xã hội. Trong đó khu vực nhà nước phải làm mạnh mẽ, quyết liệt hơn khu vực ngoài nhà nước.

Không những đối tượng phòng chống tham nhũng là người có chức vụ quyền hạn. Người không có chức vụ quyền hạn mà đưa hối lộ, môi giới hối lộ cũng phải chống; không có người đưa thì sẽ không có người nhận. Hành vi đưa hối lộ nguy hiểm không kém hành vi nhận hối lộ. Thực tế hiện nay rất nhiều trường hợp người có chức vụ không đòi, nhưng người có việc chủ động đem tiền bạc đến "mua

lương tâm" của người có chức. Rất nhiều người tự đem phong bì 500.000 đ, 1 vài triệu thậm chí "vài ba vé" lót tay nhà giáo để cho con được học trái tuyến, học trường chuyên lớp chọn, thậm chí để thầy, cô quan tâm đến con mình hơn con của những người khác hoặc để con mình luôn được điểm cao luôn có học bạ tốt.v.v...

Ngay ở nơi được tôn vinh là công lý ngoài việc người có chức vụ đòi thì không ít đương sự tự đem tiền đến đút lót cho thẩm phán, thư ký Tòa án, kiểm sát viên với số tiền không nhỏ có vụ hàng trăm triệu đồng, vài ba chục ngàn đô.

Vì những lý do trên tôi đề nghị phạm vi điều chỉnh của luật nên theo phương án 2 của dự thảo và khoản 2 của điều 1 cần bổ sung thêm các đối tượng không có chức vụ quyền hạn tức là bất kỳ ai mà có hành vi đưa hối lộ môi giới hối lộ dưới mọi hình thức đều phải được luật này điều chỉnh.

II - Về các hành vi tham nhũng (điều 4)

Khoản 8 điều 4 ghi "Đưa hối lộ, môi giới hối lộ được thực hiện bởi người có chức vụ quyền hạn để giải quyết công việc vì lợi ích của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương". Như vậy là người không có chức vụ quyền hạn mà đưa hối lộ, môi giới hối lộ không phải là hành vi tham nhũng. Tôi cho rằng không phải mọi hành vi đưa hối lộ đều do quan chức sách nhiễu, hoặc vì hoàn cảnh khó khăn khẩn bách mà phải đem tiền, tài sản đi đút lót. Ngày nay rất nhiều người mua quan, bán chức, mua bằng cấp học vị để mưu cầu lợi ích cá nhân bất hợp pháp động cơ vụ lợi nảy sinh từ trước khi có chức vụ nên luật phải điều chỉnh, phải phòng ngừa ngay từ các đối tượng này, không nên chờ đến khi họ có chức vụ, họ nắm giữ tài sản công, đem tài sản công đi đút lót mới là hành vi tham nhũng. Nhân đây tôi

(Xem tiếp trang 11)

ĐỀ LUẬT ĐI VÀO... (Tiếp theo trang 9)

xin góp luôn ý kiến về việc giải thích từ ngữ tại khoản 5 điều 3 luật dự thảo "Vụ lợi là lợi ích vật chất, tinh thần mà người có chức vụ quyền hạn đạt được hoặc sẽ đạt được thông qua việc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật".

Giải thích này đã loại bỏ Năm Cam, Hai Chi... ra khỏi chủ thể vụ lợi. Ai cũng biết chúng chẳng có chức vụ quyền hạn gì, nhưng nhờ có tiền bạc đưa hối lộ cho các quan chức công quyền mà chúng được các quan chức này bảo kê cho chúng làm ăn phi pháp, thu về những lợi ích vật chất khổng lồ. Phải chăng chúng không vụ lợi!

Vì vậy tôi đề nghị giải thích thuật ngữ vụ lợi cần được sửa như sau: "Vụ lợi là hành vi cố ý làm trái pháp luật của bất kỳ ai nhằm mục đích thu về các lợi ích vật chất hoặc tinh thần bất chính".

Hành vi nhận hối lộ và đưa hối lộ là một cặp quái thai, song sinh là những hành vi tham nhũng điển hình. Không có người đưa, thì không có người nhận và ngược lại không có người sách nhiễu, đòi ăn, thích ăn, thích nhận thì cũng không có người đưa. Vì vậy muốn phòng, chống tham nhũng phải tiến hành từ 2 phía, phải phòng chống đối với cả người đưa là người có chức vụ quyền hạn và người đưa không có chức vụ gì. Vì vậy khoản 8 điều 4 luật dự thảo cần được sửa theo hướng đó.

Ngoài 11 loại hành vi tham nhũng như dự thảo, tôi đề nghị bổ sung thêm hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan tổ chức để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi này đã bị coi là tình tiết tăng nặng định khung của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại điều 139 Bộ luật Hình sự.

Một hành vi nữa cũng tương đối phổ biến là hành vi xúi giục kích động, giúp sức của các bậc phu nhân hoặc phu quân của những người có chức vụ quyền hạn để người này nhận của tham nhũng, hoặc hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn của chồng (hoặc vợ) để trực tiếp nhận của hối lộ của người khác mặc dầu người này chẳng có chức vụ quyền hạn gì. Bộ luật hình sự quy kết loại hành vi

này là "tội lợi dụng ảnh hưởng đối với người có chức vụ quyền hạn để trục lợi" quy định tại Điều 291.

III - Về chương xử lý tham nhũng (Chương IV)

Các điều 65, 66 quy định quá chung chung, chỉ có tính chất nguyên tắc, mà những nguyên tắc này đã được các nghị quyết của Đảng, chủ trương chính sách của nhà nước đề ra từ lâu. Nhưng ngoài một số rất ít vụ tham nhũng lớn được xử lý bằng pháp luật hình sự, còn lại hàng ngàn hàng vạn vụ việc tham nhũng khác chẳng thấy ai bị xử lý. Phải chăng vì không có cơ chế phát hiện hữu hiệu và không có chế tài cụ thể.

Vì vậy tôi đề nghị chương này phải cấu trúc lại các điều luật đều phải có chế tài xử lý cụ thể. Ví dụ người tham ô hoặc hối lộ đến mức 200.000 đ thì bị kỷ luật khiển trách, đến 300.000 đ thì bị cảnh cáo, đến 400.000 đ thì bị cách chức, đến 450.000 đ thì bị buộc thôi việc đến

500.000 đ trở lên thì phải xử lý theo các quy định của Bộ luật Hình sự.

Sau các điều quy định về chế tài là các điều quy định về thẩm quyền xử lý. Quyền này phải giao cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức. Người đứng đầu cơ quan tổ chức mà tham nhũng với các mức nói trên thì thẩm quyền xử lý thuộc người đứng đầu cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

Đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị mà cố ý bao che không xử lý người có hành vi tham nhũng thì họ cũng phải bị xử lý với các mức kỷ luật tương ứng của người trực tiếp tham nhũng ví dụ cố ý không xử lý người tham nhũng 200.000 đ thì người đứng đầu phải bị kỷ luật khiển trách; cố ý không xử lý người tham nhũng 300.000 đ thì người đứng đầu bị kỷ luật cảnh cáo. Tâm huyết với công cuộc chống "giặc nội xâm" - một nguy cơ của công cuộc đổi mới - một nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài của toàn Đảng, toàn dân, tôi xin góp một số ý kiến nhỏ, mong được Quốc hội xem xét ■

GS. NGUYỄN LÂN DŨNG - ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XI:

"Nhiều vấn đề đang cần trung cầu ý dân"

Ở những số trước, Tạp chí Pháp lý đã có bài viết xung quanh vấn đề xây dựng Luật Trưng cầu ý dân (TCYD). Đây là vấn đề đang được Hội Luật gia Việt Nam tiến hành các bước chuẩn bị cho việc soạn thảo Dự án Luật TCYD. Luật TCYD ra đời sẽ là một đạo luật quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước. Trong số này, Tạp chí Pháp lý đăng ý kiến của ông Nguyễn Lan Dũng - Đại biểu Quốc hội khóa XI xung quanh vấn đề này.

● TRƯNG CẦU Ý DÂN KHÁC THAM KHẢO Ý KIẾN DÂN

PV: Theo quan điểm của ông thì TCYD cần có những điểm khác biệt gì so với các hình thức dân chủ khác như bầu cử, điều tra dư luận xã hội, tham khảo ý kiến nhân dân?

Ông Nguyễn Lan Dũng: TCYD và bầu cử, điều tra dư luận xã hội, tham khảo ý kiến nhân dân giống nhau ở chỗ đều là lấy ý kiến của người dân. Nhưng so với các hình

thức dân chủ khác, TCYD có những điểm khác biệt.

TCYD là hỏi ý kiến nhân dân, để nhân dân trực tiếp quyết định một vấn đề quan trọng của đất nước.

Bầu cử là việc người dân lựa chọn người đại diện cho mình, thông qua đó để thể hiện ý chí, nguyện vọng của mình, còn TCYD là lựa chọn phương án trước một vấn đề nào đó. Một bên là lựa chọn con người, một bên là lựa chọn